

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **11770** /BCT-KH
V/v trả lời chất vấn của Đại
biểu Quốc hội Trương Văn Vờ

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2015

Kính gửi:

- Đại biểu Trương Văn Vờ,
Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai.

Ngày 14 tháng 11 năm 2015, Đại biểu Quốc hội Trương Văn Vờ - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai gửi đến Bộ Công Thương chất vấn với nội dung như sau:

“Tại Kỳ họp 9, Quốc hội Khóa XIII: Quốc hội đã yêu cầu Bộ Công Thương; Bộ Khoa học – Công nghệ làm rõ trách nhiệm thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ trước thực trạng tồn tại, hạn chế về triển khai và thực hiện chính sách khuyến khích, thúc đẩy ứng dụng và đầu tư đổi mới công nghệ có ảnh hưởng đến kết quả thực hiện chỉ tiêu tỉ trọng sản phẩm công nghệ cao trong giá trị sản xuất công nghiệp (18% so với kết hoạch là 30%), về tỉ lệ đổi mới công nghệ bình quân 5 năm 2011-2015 (chỉ đạt 10,6% so với kế hoạch là 13%).

Đề nghị Bộ trưởng cho biết trách nhiệm, giải pháp, lộ trình thời gian thực hiện cụ thể như thế nào để khắc phục tồn tại nêu trên nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả năng lực cạnh tranh của sản phẩm công nghiệp?”

Bộ Công Thương xin được trả lời Đại biểu về vấn đề này như sau:

Theo quy định của Luật công nghệ cao, Chính phủ đã giao cho Bộ Khoa học và Công nghệ là đầu mối tổ chức triển khai các hoạt động ứng dụng, nghiên cứu và phát triển công nghệ cao; phát triển công nghệ cao trong các ngành kinh tế-kỹ thuật; thành lập và phát triển doanh nghiệp công nghệ cao; ươm tạo công nghệ cao, doanh nghiệp công nghệ cao; nhân lực công nghệ cao; cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ hoạt động công nghệ cao.v.v...Để triển khai các nội dung nêu trên, Bộ Khoa học và Công nghệ đã tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xây dựng và tổ chức thực hiện nhiều Chương trình, dự án, đề án liên quan đến công nghệ cao như Chương trình quốc gia phát triển công nghiệp công nghệ cao đến năm 2020; Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia đến năm 2020; Chương trình sản phẩm quốc gia đến năm 2020.v.v...

Trong giai đoạn vừa qua, Bộ Công Thương đã tích cực phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc triển khai thực hiện các Chương trình, đề án này.

Bộ Công Thương đã xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Kế hoạch phát triển một số ngành công nghiệp công nghệ cao đến năm 2020” tại Quyết định số 842/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2011 và “Chương trình

phát triển một số ngành công nghiệp công nghệ cao thuộc Chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao” tại Quyết định số 347/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2013. Các Chương trình, Kế hoạch nêu trên có nội dung tập trung ứng dụng các công nghệ cao thuộc Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển vào các ngành công nghiệp được lựa chọn như ngành cơ khí chế tạo và tự động hóa, ngành năng lượng, ngành luyện kim-hóa chất, ngành chế biến thực phẩm, ngành khai thác và chế biến khoáng sản; nâng cao hiệu quả và phát triển một số dịch vụ ứng dụng công nghệ cao; tổ chức xây dựng và triển khai các dự án, nhiệm vụ đề hình thành và phát triển một số ngành công nghiệp công nghệ cao như công nghiệp công nghệ thông tin, công nghiệp sản xuất thiết bị tự động hóa, công nghiệp công nghệ sinh học, công nghiệp vật liệu mới; hình thành và phát triển các doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm công nghệ cao, cung ứng dịch vụ công nghệ cao; phát triển công nghiệp hỗ trợ phục vụ phát triển công nghiệp công nghệ cao.

Căn cứ vào các kết quả đánh giá sơ bộ hàng năm, có thể đưa ra nhận định hoạt động phát triển, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất công nghiệp, sản xuất sản phẩm công nghệ cao, phát triển một số ngành công nghiệp công nghệ cao trong thời gian vừa qua đã có những dấu hiệu tương đối khả quan:

- Trong giai đoạn 2011 đến nay, nhiều đề tài nghiên cứu sản phẩm, công nghệ mới mang lại giá trị hiệu quả kinh tế cao, nghiên cứu ứng dụng đóng góp hiệu quả vào sản xuất kinh doanh. Các đơn vị thuộc ngành Công Thương đặc biệt quan tâm đến công tác nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới, chú trọng nghiên cứu công thức, quy trình công nghệ sản xuất, kiểu dáng-bao bì, sử dụng các nguyên liệu mới... để nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm. Nhiều thành tựu mới nhất của nền khoa học và công nghệ thế giới đã được chuyển giao và ứng dụng thành công vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh cốt lõi của các đơn vị. Đặc biệt, đã xuất hiện các công trình khoa học đạt tầm cỡ khu vực và thế giới trong một số lĩnh vực như thăm dò, khai thác dầu khí.

- Trong lĩnh vực năng lượng, thông qua quá trình đầu tư phát triển, các đơn vị thuộc ngành Công Thương đã và đang tiếp cận đổi mới công nghệ, thiết bị; đó là quá trình nhập khẩu công nghệ, nhận chuyển giao và làm chủ công nghệ mới, công nghệ cao và tiên tiến của nước ngoài để phục vụ phát triển ngành, lĩnh vực. Trong ngành dầu khí, công nghệ công trình dầu khí hiện nay là một mảng hoạt động quan trọng với doanh thu chiếm khoảng hơn 25% tổng doanh thu của cả ngành. Trong ngành điện, công nghệ cao đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển nguồn điện, lưới điện, hệ thống điều khiển-điều độ-thông tin-viễn thông điện lực trong nước đáp ứng nhu cầu tăng trưởng ngày càng cao; góp phần tích cực vào việc nâng cao năng lực hệ thống điện, nâng cao chất lượng và độ tin cậy cung cấp điện, góp phần quan trọng nâng cao tỷ lệ điện khí hóa nông thôn, đảm bảo an sinh xã hội, an ninh quốc gia. Đối với ngành công nghiệp than, khoáng sản, việc ứng dụng công nghệ cao, đầu tư đổi mới và ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất đã đem lại nhiều kết quả trong lĩnh vực cơ giới hóa khai thác mỏ và chế tạo nội địa hóa sản phẩm cơ khí.

- Trong các ngành công nghiệp như hóa chất, cơ khí chế tạo, dệt may, giấy.v.v...nhiều dự án đầu tư phát triển có sự tham gia hợp tác của các công ty nước ngoài. Công nghệ được lựa chọn tại các nhà máy mới đã và đang triển khai xây dựng đều là các công nghệ tiên tiến nhất từ các nước công nghiệp phát triển, thông qua các hợp đồng chuyển giao công nghệ, đảm bảo chất lượng, khả năng cạnh tranh của sản phẩm cũng như đáp ứng các tiêu chuẩn về môi trường.v.v... Đặc biệt, trong lĩnh vực cơ điện tử, công nghệ thông tin, vật liệu mới, công nghệ sinh học, các Chương trình, Kế hoạch do Bộ Công Thương chủ trì đã hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng thành công nhiều dự án công nghệ cao, điển hình là dự án “Nhà máy sản xuất vi mạch (chíp điện tử)” của Tổng Công ty công nghiệp Sài Gòn. Đây là một trong những dự án tiên phong trong ngành công nghiệp sản xuất vi mạch tại Việt Nam. Cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ dự án có ý nghĩa quan trọng đối với dự án, đồng thời hiện thực hóa các chủ trương, chính sách của Chính phủ về phát triển công nghệ cao và công nghiệp hỗ trợ.

Đánh giá chung, trong những năm qua, khoa học và công nghệ đã có sự đóng góp quan trọng vào sự phát triển của ngành công thương. Các doanh nghiệp của ngành đã chú trọng đầu tư đổi mới, ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại để nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của các sản phẩm công nghiệp. Nhờ đó, tỷ trọng ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại trong ngành công nghiệp ước đạt trên 40%, trong đó một số ngành như dầu khí ước đạt trên 70%, hóa chất ước đạt trên 50% v.v...Đối với các sản phẩm công nghệ cao, theo số liệu sơ bộ của Tổng cục Thống kê và Tổ chức Công nghiệp thế giới UNIDO, tỷ trọng giá trị sản phẩm công nghệ cao trên tổng giá trị sản xuất công nghiệp giai đoạn 2011-2013 đạt khoảng 22%.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện những chủ trương, chính sách nêu trên, vẫn còn tồn tại một số khó khăn, vướng mắc cần phải tháo gỡ, khắc phục và triển khai đồng bộ, quyết liệt hơn như quá trình đổi mới công nghệ trong các doanh nghiệp còn chậm, hầu hết các doanh nghiệp gặp khó khăn về vốn, phải vay vốn lãi suất cao nên điều kiện đầu tư đổi mới công nghệ hoặc nhận chuyển giao công nghệ tiên tiến từ nước ngoài còn nhiều hạn chế. Do vậy, trình độ công nghệ của các doanh nghiệp chủ yếu mới ở mức trung bình và thấp, dẫn đến chất lượng và khả năng cạnh tranh của các sản phẩm nói chung và sản phẩm công nghiệp nói riêng trên thị trường trong và ngoài nước chưa cao. Bên cạnh đó, các chính sách của Nhà nước chưa thực sự hấp dẫn được doanh nghiệp, thủ tục xét duyệt hỗ trợ còn rườm rà, mất thời gian, doanh nghiệp khó tiếp cận nguồn vốn ưu đãi và các nguồn vốn hỗ trợ khác.

Để tiếp tục phấn đấu đạt được mục tiêu đã được xác định tại Nghị quyết số 10/2011/QH13 của Quốc hội khóa 13 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015, trong thời gian tới Bộ Công Thương sẽ tiếp tục triển khai các giải pháp cụ thể như sau:

- Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ và các Bộ, ngành liên quan hoàn thiện cơ chế chính sách trong lĩnh vực công nghệ cao, đổi mới công nghệ trước mắt xem xét điều chỉnh các tiêu chí cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp

công nghệ cao để khuyến khích đầu tư vào lĩnh vực công nghệ cao; tăng cường hiệu quả của Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia đến năm 2020.

- Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn các doanh nghiệp xây dựng các dự án, đề án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ cao trong công nghiệp, sản xuất sản phẩm công nghệ cao; áp dụng các cơ chế, chính sách ưu đãi cho các dự án, đề án, nhiệm vụ nêu trên, hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ cao trong việc quảng bá, tiêu thụ sản phẩm mới.

- Phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư huy động các nguồn vốn khác nhau đầu tư, hỗ trợ cho các dự án, đề án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ cao trong công nghiệp, sản xuất sản phẩm công nghệ cao.


- Nâng cao nhận thức xã hội và hội nhập hợp tác quốc tế trong lĩnh vực công nghệ cao trong công nghiệp.

Bộ Công Thương xin cảm ơn Đại biểu và Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai đã quan tâm đến vấn đề trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP; ✓
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Vụ Công tác đại biểu - Văn phòng Quốc hội;
- Vụ Phục vụ hoạt động giám sát – Văn phòng Quốc hội;
- Lãnh đạo Bộ;
- Vụ KHCN;
- Lưu: VT, KH (2b).

BỘ TRƯỞNG



Vũ Huy Hoàng